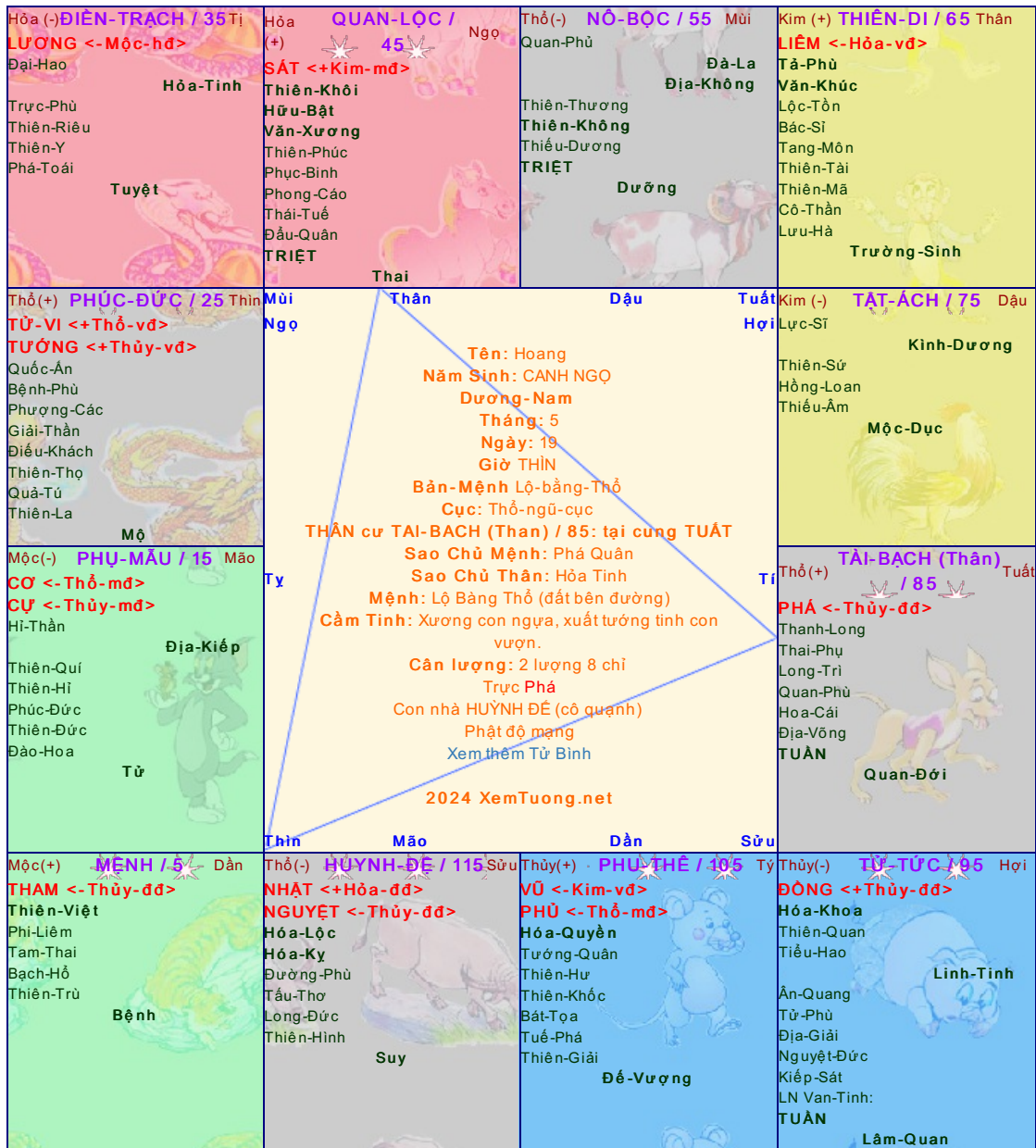


# Lá Số Tử Vi Và Bình Giải Chi Tiết



md = miếu địa    vđ = vượng địa    đđ = đắc địa    bh = bình hoà    hđ = hãm địa

XemTuong

THÔNG TIN CÁ NHÂN	
Họ Tên	Hoang
Ngày Sinh Tây	Thứ Tư Ngày 11 Tháng 7 Năm 1990
Ngày Sinh Âm	19/5/1990 - Ngày Đinh Sửu Tháng Nhâm Ngọ Năm Canh Ngọ
Giờ Miền Nam	Sinh Từ 19/05/1975 về sau thì đúng UTC+7:00 trùng giờ Tử vi nên không cộng trừ gì cả
Giờ Sinh	Giáp Thìn (07:00)
Giới Tính	Dương Nam
Tuổi	35 tuổi Canh Ngọ
Tiết khí	Sinh vào mùa Tiểu thử (Nóng nhẹ) - Kinh độ mặt trời 105°
Trực	Trực <b>Phá</b>

Cân Lượng	2 lượng 8 chỉ	THÔNG TIN CÁ NHÂN
Mệnh	Lộ Bàng Thổ (đất bên đường)	
Cầm Tinh	Xương con ngựa, xuất tướng tinh con vợ n.	
Sao Chủ Mệnh	Phá Quân	
Sao Chủ Thân	Hỏa Tinh	
Con Nhà	Con nhà HUỖNH ĐẾ (cô quạnh)	
Độ Mạng	Phật độ mạng	
Màu Sắc	hạp màu: đỏ vàng - kỵ: đen, trắng	

Thân chào Quý Anh Hoang.

Chúng tôi xin gửi đến Quý Anh Hoang lá số trọn đời này và luận giải cùng Quý Anh những vấn đề mà Quý Anh đang quan tâm trong lá số. Trong một số đoạn bình giải, có những đoạn được trích nguyên văn trong sách Tử Vi xưa nên văn phong có phần hơi thần thần, nếu có phiến lòng thì xin Quý Anh Hoang thông cảm bỏ qua vì đó là những lời bình được lập trình để bình giải lá số.

## Tổng Quát Bình Giải

Quý Anh tuổi Canh Ngọ, với Can Chi tương khắc, cuộc Sống chịu nhiều thăng trầm, ngoại trừ Quý Anh tốt số, được sinh vào hai mùa Xuân, Hạ, hưởng nhiều phúc lộc, Cuộc Sống Sung Sướng hơn người. Tuy nhiên đa phần tình duyên rối rắm, ít người hưởng được hạnh phúc gia đình.

Với bản tính rộng rãi, sẵn sàng giúp đỡ kẻ Cô yếu, đã tạo nhiều phước đức, không bị dụ vào hoàn cảnh nguy hiểm, khó nghèo, luôn có Thiên Ất Quý nhân độ mạng.

"Trải qua mọi Cuộc bể dâu", mấy ai tránh khỏi thăng trầm, phải nhiều lần mới làm nên sự nghiệp nhưng hoàn cảnh nào Quý Anh cũng được nhiều người tiếp tay giúp đỡ, không thiếu về vật chất, nhưng đường tình gặp nhiều rối rắm. Có người về già thường phải cô quạnh. Tuy mỗi người đều có số phận khác nhau, nhưng không phải do ai đặt để. Tất cả đều tự mình gây tạo. Nếu biết cư xử hợp đạo lý, có lòng thương người, biết tính toán lợi mình, lợi người, sẵn sàng chia sẻ khó khăn với người thì dù có sinh lỗi số cũng gặp nhiều may mắn, sự nghiệp vững vàng, gia đình hạnh phúc. Nếu sinh thuận số mà sống ích kỷ hại nhân thì công danh tài lộc có lên đến tột đỉnh cũng sẽ dễ dàng tan hoại, cuối đời phải trả giá cao. Vì vậy, số phận của mỗi người không bằng được luật Nhân Quả tự nhiên. Người Xưa có câu: "Xưa nay Nhân định thắng Thiên cũng nhiều", nên lấy đó làm phương châm trong cuộc sống, chắc chắn sẽ được tốt đẹp.

Canh Ngọ số mạng như vậy,  
Đất ở đường lộ muôn ngàn người đi.  
Thuận sanh sung sướng lo gì,  
Tháng chạp tháng chín không thì tháng ba.  
Đặng sanh sáu tháng ăn hòa,  
Cũng nhờ ơn đức ông cha để dành.  
Thu Đông lỗi số gian lao,  
Mùa Xuân Dần Mão biết bao khổ rày.  
Số này thân tự lập thân,  
Được người giúp đỡ có phần làm nên.  
Lộc cao như núi Thái Sơn,  
Cơ mưu khéo léo chẳng hề ai hay.  
Lập nên cơ nghiệp số này,  
Kể từ vận giữa mọi đường đặng nên.

## Hạn năm Giáp Thìn 2024 Bình Giải

Trong năm Giáp Thìn 2024 này, Quý Anh gặp **Thố lộng nguyệt**: Là thổ giỡn trắng. Ấy là một năm đầy vui vẻ, hạnh phúc, công danh sẽ toại, phi lòng chờ đợi bấy lâu. Về tình cảm: Người vui cảnh cũng chiều lòng, thật là một bầu trời tươi đẹp, ước thì được, muốn thì thành, gia đình êm ấm, tình yêu toại nguyện.

Trong Năm Giáp Thìn 2024 này, Quý Anh Canh Ngọ 35 tuổi gặp sao **Thái Âm**. Người có sao này được kiết tinh, làm ăn phát đạt, mọi chuyện hạnh thông vào tháng 9. Tuy nhiên tháng 11 âm kỵ sinh đẻ cho Nữ giới hay bệnh hoạn Nam giới. Bởi vì, sao này cứu kiết thập nhưt ác.



Trong năm Giáp Thìn 2024 này Quý Anh gặp hạn **Diêm Vương** Lâm ăn thuận lợi, vui vẻ nhưng phải chăm lo cho sức khỏe, tránh bệnh tật.

Trong năm Giáp Thìn 2024 này, Quý Anh 35 tuổi, Phạm **Kim Lâu lục súc** (Gây họa cho con vật nuôi trong nhà, nếu không có vật nuôi thì không cần quan tâm). Nam kỵ cất nhà mua xe, nữ kỵ cưới chồng năm có Kim Lâu.

Trong năm Giáp Thìn 2024 này, Quý Anh 35 tuổi Không phạm **Hoang Ốc**, mà được Nhi Nghi tấn phát địa sinh tài. Làm nhà tuổi này tài lộc tiến phát, ruộng đất nhiều, nhà cửa hưng vượng, giàu có. [Xem chi tiết sao hạn](#)

## Quý Cốc Toán Mệnh

Để chắc chắn và đi sâu hơn trong phần bình giải lá số tử vi, chúng tôi kết hợp thêm phần phụ đoán theo Quý Cốc Toán Mệnh để Quý Anh có thể biết rõ hơn về số mệnh mình. Xem Tướng chấm net nhận thấy tứ trụ của Quý Anh có Lượng Đầu Kiềm là **Canh Giáp**, ứng với quẻ **TRẠCH LÔI TỤY**. Theo Quý Cốc tiên sinh, đây là cục **LAN SINH HOA VIÊN** (Lan sinh trong vườn hoa), nghĩa là: Mạng có con quý đầy nhà lập nghiệp (Mệnh trung hữu quý tử hưng gia lập nghiệp )

Các câu thơ sau chứa đựng nhiều hàm ý tiên định của Quý Cốc Tiên Sinh và cùng lời bình giản lược:

- Thứ mệnh hữu tâm cơ đa chí khí, lập tính chất phác tác sự lão thành, thân tình như thu thủy cốt nhục tựa hàn hồi, xảo mưu đa tiến thoái cử dụng phí lương lường, thi ân chiêu oán hận thiêu hương dẫn họa ương, hảo sự tha đã □□ cơ hội sai thất, nhược yếu tâm túc kỳ mã thừa long
- Mệnh này có tâm gây dựng sự nghiệp nhiều chí khí, tánh tình chất phác ngay thực làm việc già dặn chín chắn, người thân trong họ như nước mùa thu, gia đình ruột thịt như là tro lạnh không có tình, khéo léo mưu tính lo toan nhiều tiến thoái, dấy khởi lên làm và dùng việc gì cũng uống phí sự đo lường tính toán, làm ơn cho người thì đem lại sự oán hận, đốt hương cầu phúc lại dẫn đến tai họa, việc tốt trắc trở lần lữa khiến cho cơ hội bị sai lạc mất đi, nếu như là muốn tâm tư được đầy đủ sẽ cưới rỗng lên ngựa. [xem chi tiết](#)

## Lượng Số Bình Giải

### Số 2 lượng 8

Một đời mưu sự tựa phiêu bồng  
Tổ nghiệp bao nhiêu cũng sạch không  
Thay họ đổi tên đi xứ khác  
Cơ đồ gây dựng mới còn mong.

Nói chung, Quý Anh có số lượng và số chỉ này tâm trí rối loạn. Công việc làm ăn tính toán đều bỏ dở, đời sống tạm bợ, được không mừng mất không lo. Có của phụ âm mà không được hưởng. Duyên nợ đôi lần dang dở sau mới bền.

## Mệnh bình giải

**CHI KHẮC CAN:** Quý Anh nếu muốn được thành công thì phải trải qua nhiều khó khăn. Sự nghiệp hay bị gãy đổ lung tung để rồi lại xây dựng lại Đường đời không được nhiều may mắn. Đời gặp nhiều nghịch cảnh và chua cay Ngoài ra Quý Anh có cung Mệnh ở thể sinh nhập (cung mệnh ở cung dương). Thế thu vào, thế hưởng lợi Thường là người kỹ lưỡng làm việc gì cũng suy xét, tính toán cẩn thận trước khi bắt tay vào

**MỆNH CỤC TƯƠNG HÒA:** Quý Anh dễ hòa mình với đời sống bên ngoài Dù với hoàn cảnh nào Quý Anh cũng có thể hòa đồng, vui vẻ chấp nhận.

**Tuổi Ngọ:** Sao chủ Mệnh: PHÁ-QUÂN. Sao chủ Thân: Hòa-Tinh.

Khá thông minh, trung hậu nhưng hiếu thắng, tự đắc. Ưa hoạt động, có óc kinh doanh, có tài tổ chức. Giỏi về quân sự (võ cách). Thường mưu tính những chuyện vô bờ bến, nóng nảy, làm gì cũng muốn chóng xong, chỉ siêng năng buổi đầu rồi về sau sinh lười biếng chán nản bỏ dở công việc nửa chừng. Tính bất nhất. Thích ăn ngon mặc đẹp, chơi bời thỏa chí không biết chán. Lại đào hoa, dâm dục. Tuổi trẻ thường hay bị lận đận, vất vả. Trung vận trở đi thì được hạnh thông và càng về già càng thịnh vượng, an nhàn và giàu có, sung sướng. Sống thọ. Riêng về phái nữ, đây là người tài giỏi, quán xuyến mọi việc trong gia đình nhưng lại rất ghen tương (THAM miếu, vượng, đắc địa).

Tọa-quí-hương-quí: Ở đâu cũng được người quý mến, trọng vọng (Mệnh có Thiên-Việt và đối cung có Thiên-Khôi). Nếu có thêm cát tinh hợp chiếu thì văn chương lừng lẫy. Gặp hạn thường gặp nhiều may mắn. Thiên Khôi, Thiên Việt. Khôi có nghĩa là cái mũ của quan võ, Việt là cái búa của ông tướng nên chủ uy quyền tước vị. Trong gia đình, người có Khôi-Việt thường làm trưởng, nhưng nếu là người đoạt trưởng thì lo hết cho gia đình. Còn ngoài xã hội, thường là người cầm đầu, hoặc thường được gần những bậc quý nhân hay nguyên thủ. Đây là loại người thông minh, có năng khiếu về nhiều phương diện, đặc biệt có tài văn chương hay biện thuyết, làm gì cũng hơn người, chỉ huy thiên hạ, ăn trên ngồi trước, tính tình cao thượng, khoáng đạt. Khôi -Việt là sao của bậc thiên tài đa năng. Nói chung Khôi Việt là đ

nhất Phúc Tinh của Tử Vi, gặp hung hóa cát, chủ phúc, lộc, thọ.

Mệnh có Mộ, Tam-Thai, Bát-Tọa: Cách Mộ-trung-Thai-Tọa Người văn võ toàn tài

Quả cảm, nghị lực, quyền biến, ứng phó được với nghịch cảnh, có khả năng xét đoán, lý luận, hay hùng biện. Có thể bị mờ côi sớm (Bạch Hổ (Kim) Đắc-địa). Tinh cứng cõi, chịu khó, giỏi chịu đựng, ưa làm theo ý mình. Riêng Kim mệnh: "Bạch Hổ thuộc kim, Kim Mệnh phùng thử, thủy nhị thú (lấy vợ 2 lần).

"Thai lâm mệnh vị, đa học thiếu thời": Nhỏ đã học hành thông bác nhiều. Ưa chuộng sự thanh nhàn, an phận, không thích hiếu động. Có thể vì vậy mà nếu có danh thì cũng ít người biết tiếng tăm của mình (Tam-Thai (Thủy)).

Vui vẻ, nhanh nhẹn nhưng không lợi cho việc sinh đẻ (đàn bà) (Phi-Liêm (Hỏa)).

Thường là con trưởng nếu không sau cũng đoạt trưởng và có vẻ mặt thanh tú. Thông minh, học hành xuất sắc về nhiều môn, có năng khiếu về nhiều phương diện, biết quyền biến, mưu trí của người quân tử, có tài tổ chức, tính tình cao thượng, khoáng đạt. Được nhiều người biết đến (Thiên-Việt (Hỏa)). Tuy nhiên nếu gặp TUẦN, TRIỆT, Hóa-Kỵ, Thiên-Hình và Sát-tinh thì sự thông minh bị giảm đi nhiều hoặc không được chức tước lớn. Hạn gặp Văn-Xương thì được tiền tài xung túc hoặc thăng quan tiến chức. Ngoài ra Quý Anh giúp đỡ bằng những hành động tích cực (trích TỬ VI NGHIÊM LÝ TOÀN THƯ của cụ Thiên-Lương trang 72-73).

Thích thưởng thức miếng ngon vật lạ, có khiếu ẩm thực, thích ăn nhậu, háo ăn (Thiên-Trù (Thổ)).

Đau yếu, suy nhược, bi quan, hay nhầm lẫn. "Bệnh là giai đoạn già nua suy yếu của ngũ hành. Lực không còn theo tâm nữa; cần phải được sự phù giúp mới có thể thành công." (Trích sách Tử Vi đầu số toàn thư của Vũ Tài Lục trang 266)

Nếu bạn tin vào thuyết "Nhân Quả" thì người tuổi Ngọ có sao Thiên-Tài ở THIÊN DI: Nên tích cực tham gia những hoạt động xã hội, giúp đỡ tha nhân (trích TỬ VI CHỈ NAM của Song-An Đổ-văn-Lưu, Cam-Vũ trang 286).

## Thân bình giải

Thân cư Tài-Bạch: Người đời đánh giá trị đạo đức và nhân phẩm của con người trên cách xử dụng đồng tiền. Giàu mà nhân đức hoặc nghèo mà thanh bạch. Ngoài ra đồng tiền cũng là thước đo sự thành công trên đường đời (về mặt vật chất) và là căn bản của hạnh phúc. Thành ra cung này còn nói cho ta biết Quý Anh có phải là người làm nô lệ cho đồng tiền hay làm chủ đồng tiền. Ngoài ra tài chánh của Quý Anh liên quan rất mật thiết với nghề nghiệp của họ.

## Phụ Mẫu bình giải

Sớm khác một trong hai thân. Nếu không cũng phải xa cách hai thân. Trong nhà thiếu hòa khí (CO', CU' đồng cung).

Thường thì cha mẹ nghèo hèn hay chết sớm hoặc không thể sống gần cha mẹ được (Địa-Không, Địa-Kiếp hội hợp).

Được cha mẹ thương yêu đặc biệt hay có thể có cha mẹ nuôi hay đỡ đầu (Ấn-Quang, Thiên-Quí).

Sớm xa cách cha hay mẹ hay con không thể sống gần cha mẹ được (Kinh, Đà, Địa-Không, Địa-Kiếp).

Cha mẹ vất vả nếu không cũng bất hòa hay cha mẹ và con không hợp tính nhau. Có thể cha mẹ bị mất sớm hay bị ngục tù, chia cách. Có thể không nhờ vả được cha mẹ mà còn phải gánh nợ của cha mẹ để lại (Địa-Kiếp (Hỏa)).

Được cha mẹ thương yêu đặc biệt hay có thể có cha mẹ nuôi hay đỡ đầu (Thiên-Quí (Thổ)).

Cha mẹ vui tính, hài hước, gặp nhiều may mắn. Kỵ gặp Điều-Khách vì Điều-Khách che hóa bớt sự may mắn của Hi-Thần (Hi-Thần (Hỏa)).

Cha mẹ có óc hài hước, vui tính, tiểu lâm (Thiên-Hỉ (Thủy)).

Cha mẹ là người sáng suốt, ưa tiến tới, có lòng lành. Đức độ, đoan chính, hòa nhã, từ bi, hay giúp đỡ làm phúc. Là người bạn tốt, biết chiều đãi nhân nhượng, không làm hại, trái lại hay giúp đỡ, tha thứ (Phúc-Đức (Thổ)). Nếu đi với Đào-Hoa, Hồng-Loan thì là người có duyên, có phẩm hạnh, thu hút người khác bằng tính nét đoan trang.

Đức độ, đoan chính, hòa nhã, từ bi, hay giúp đỡ làm phúc. Là người bạn tốt, biết chiều đãi nhân nhượng, không làm hại, trái lại hay giúp đỡ, tha thứ (Thiên-Đức (Hỏa)). Nếu đi với Đào-Hoa, Hồng-Loan thì là người có duyên, có phẩm hạnh, thu hút người khác bằng tính nét đoan trang.

## Phúc đức bình giải

Được hưởng cả phú quý lẫn sống lâu. Trong đời không gặp sự hung rủi, luôn luôn được như ý. Bà con thân thích có người giàu có, có người sang trọng (TỬ, TỬ'ỐNG).

Họ hàng thịnh vượng, làm ăn khá giả (Mộ ở Tứ-Mộ (Thìn, Tuất, Sửu, Mùi)).

Ông bà có quan chức (Tướng, Ấn).

Giải trừ bệnh tật, tai họa, gặp nhiều may mắn một cách đặc biệt (Giải-Thần (Mộc)).

Được phú quý, dòng họ khá giả (Phượng-Các (Thủy)).

Dòng họ có khoa danh, uy thế, chức tước (Quốc-Ấn (Thổ)).

## Điền Trạch bình giải

**Chú ý:** cung Điền xấu thì con người nghèo về nhà cửa, ruộng vườn, xe cộ, hoa màu, cơ xưởng làm ăn, vật phẩm sản xuất. Cung Điền xấu không có nghĩa là nghèo tiền bạc (trích Tử-Vi Tổng Hợp của cụ Nguyễn Phát Lộc, trang 398).

Có nhà đất, nhưng rất ít, hay phải thay đổi, mua bán vào ra luôn luôn (THIÊN-LƯ'ÔNG đơn thủ tại Ty).

Coi chừng bị cháy nhà (Điền-Trạch tại Ty, Ngọ có Hỏa-Tinh đồng cung).

Phú: "Lưỡng Hao chiếu vào Điền Tài, Tán nhiều tụ ít mấy ai nên giàu". Kiếm ít tiêu nhiều giàu sao được. Không có nhiều nhà cửa, đất đai Dù có cũng phải bán hoặc bị hao tổn vì phải thay đổi chỗ ở (Đại-Hao (Hỏa)).

## Quan lộc bình giải

Văn chức hay võ chức đều hiển đạt nhưng không được rức rở làm, thường gặp nhiều trở ngại, may đi liền với rủi (SÁT đơn thủ tại Ngọ). Thường hành nghề luật sư, giáo sư, quan tòa. Nếu làm chính trị thì thiên về đối lập, thì chỉ trích và cũng bị chỉ trích trong nghề nghiệp (Thái-Tuế (Hỏa)).

Rất rức rở về quan lộc (Thanh-Long, Hổ, Hoa-Cái).

Người gặp thời Quan lộc gặp nhiều may mắn (Thanh-Long, Quan-Đới).

Có danh chức lớn. Được tin nhiệm, trọng dụng. Nếu Khôi, Việt lại gặp nhiều sao sáng sửa hội hợp tất nắm giữ được đầu mới những công việc lớn và được chỉ huy một số người dưới quyền (Khôi, Việt).

Thường làm việc cố định, ít khi đổi chỗ, làm chỗ nào thì làm một chỗ. Ngoài ra còn có nghĩa duy trì được chức vụ, quyền hành. Và thường ít được người giúp đỡ trong công việc (Đầu-Quan (Hỏa)).

Gặp nhiều trở ngại trên đường công danh (TRIỆT án ngữ). Sáng sửa tốt đẹp: Chức vị thăng giáng thất thường. Nếu công danh rực rỡ, cũng chẳng được lâu bền. Không những thế lại còn gặp nhiều tai ương, họa hại Đặc biệt chú ý: SÁT, PHÁ, LIÊM, THAM, Sát-tinh hay Bại-tinh sáng sửa tốt đẹp, gặp TUẦN, TRIỆT án ngữ cũng đỡ lo ngại về sự thăng giáng hay chiết giảm công danh sự nghiệp.

Nhiều sao mờ ám xấu xa: Mưu cầu công danh buổi đầu khó khăn nhưng về sau lại dễ dàng. Có chức vị khá lớn. Đôi khi cũng thăng giáng thất thường. Đặc biệt chú ý: SÁT, PHÁ, LIÊM, THAM, Sát tinh hay Bại-tinh mờ ám xấu xa gặp TUẦN, TRIỆT án ngữ lại hoạnh phát công danh một cách thất thường.

## Nô bộc bình giải

Tôi tớ chậm lẹc, oán chủ (Đà-La (Kim)).

Tôi tớ phản chủ, hại chủ hoặc gặp bạn bè xấu, bị bạn bè lường gạt. Ngoài ra còn có nghĩa là gặp nhân tình ám hại, bòn của hoặc bêu xấu (Địa-Không (Hỏa)).

Thường gặp tôi tớ phản chủ hoặc gặp bạn xấu (Quan-Phù (Hỏa)).

## Thiên di bình giải

Luôn luôn gặp quý nhân. Được nhiều người kính trọng. Mọi sự hạnh thông (LIÊM tại Thân).

Buôn bán này đây mai đó, rất phát tài (Lộc-Tồn, Thiên-Mã).

Dễ ly hương (Mã gặp Trường Sinh).

Buôn bán phát đạt (Mã ngộ Lộc).

Nhiều bạn giúp đỡ (Mã ngộ Trường Sinh).

Nhiều bạn giúp đỡ (Đế Vương ngộ Trường Sinh).

Bạn hữu bất hoà (Điếu Khách ngộ Tang Môn).

Không thích giao thiệp nhiều Ra ngoài ít bạn mà bạn không giúp mình (Cô-Thần (Thổ)).

Thường xuất ngoại, hay đi du lịch hoặc làm việc có tính cách lưu động hoặc làm việc ở ngoại quốc. Nay đây mai đó (Thiên-Mã (Hỏa)).

## Tật ách bình giải

Tim yếu hoặc bị bệnh ở hạ bộ (Hồng).

Mắc bệnh tê thấp. Thận suy (Mộ-ác-Dục (Thủy)).

Cứu giải những bệnh tật hay tại ương nhỏ (Thiếu-Âm (Thủy)).

Có tật, thẹo ở chân tay (Kinh).

## Tài bạch bình giải

"Đại Phú do Thiên, Tiểu Phú do cần cù".

Chú ý: Cung Tài chỉ diễn tả tình trạng sinh kế tổng quát của cuộc đời, chứ không mô tả hết sự thăng trầm của từng giai đoạn. Thành thử, muốn biết cái nghèo trong từng chi tiết, trong từng thời kỳ, người xem số phải đoán các cung Hạn (trích Tử-Vi Tổng Hợp của cụ Nguyễn Phát Lộc, trang 398).

Phú: "Phá Quân đóng ở tài cung, Đồng tiền lên xuống tựa dòng nước xuôi" (hết rồi lại có) Tiền tài tụ tán thất thường nhưng hết rồi lại có (PHÁ đơn thủ tại Tuất).

Dễ kiếm tiền, hay gặp quý nhân giúp đỡ (Thiên-Khôi, Thiên-Việt).

Bị kiện vì tiền bạc hay bị lường gạt (Quan-Phù (Hỏa)).

Không có của để lại cho con hay không được hưởng gia tài để lại hay tiền bạc chỉ đủ tiêu dùng (TUẦN).

## Tử tức bình giải

Ít con. Nếu sinh nhiều cũng không sinh được toàn vẹn. Sau này con cái thường ly tán, phiêu bạt. Trong số con đó, ít nhất cũng có một người du đảng hay chơi bời (ĐỒNG tại Hợi).

Có con nuôi rất hiếu thảo (Ân-Quang, Thiên-Quí).

Vợ chồng có con sớm (ĐỒNG, Nguyệt-Đức đồng cung).

Sinh nhiều nuôi ít. Con khó nuôi Con hay chơi bời phá tán, không ở gần cha mẹ được (Đại-Hao, Tiểu-Hao).

Có con hiếu thảo và được cha mẹ thương yêu Có thể có con nuôi (Ân-Quang (Mộc)).

Con thông minh (Hóa-Khoa (Thủy)).

Có thể hiếm, muộn hoặc khó nuôi con (Linh-Tinh (Hỏa)).

## Phu / Thê bình giải

Phải có sự trắc trở, chậm trễ về hôn nhân thì đời sống vợ chồng mới hoà hợp và bền chắc tới lúc răng long đầu bạc. Phú: "Thiên Phủ, Vũ Khúc, tích ngọc đòi kim" (vàng chôn ngọc cất). Vợ chồng đôi khi có sự bất hòa nhưng chung hưởng giàu sang đến lúc bạc đầu (VŨ, PHŨ đồng cung).

Nhân duyên trắc trở buổi ban đầu (Thiên-Khốc, Thiên-Hư).

Người phối ngẫu đảm đang (Trường Sinh, Đế Vương).

Người phối ngẫu có bằng sắc (Tướng Quân, Quốc Ấn).

Người phối ngẫu hay âu lo, sầu thảm (Thiên Hư, Thiên Khốc).

Trai nể vợ (Hóa-Quyền (Thủy)).

Quen nhau, thường đi lại với nhau rồi mới cưới hội Trai sợ vợ vì vợ hay ghen. Gái tuy nể chồng nhưng hay tìm cách bắt nạt (Tướng-Quân (Mộc)).

## Huynh đệ bình giải

Năm người trở lên, tuy khá giả nhưng khiêm hòa (NHẬT, NGUYỆT đồng cung).

Anh chị em khiêm hoà, anh chị em ít khi hòa thuận hay không sống gần nhau đôi lại còn tranh giành nhau về tài sản (Hóa-Kỵ (Thủy)).

Trong nhà anh chị em thường xung khắc hay ghen ghét nhau (Thiên-Hình (Hỏa)).

## Hôn nhân / Hỉ tín

**Hạn tuổi năm15: Hạn tuổi năm16:** Có hỉ tín (Thiên-Đức, Nguyệt-Đức, Đào, Thiên-Hỉ).

Có hỉ tín (Thiên-Đức, Nguyệt-Đức, Hồng, Thiên-Hỉ).

Chỉ việc cưới hỏi bất thành, trai gái phải đau khổ vì mối tình bất toại (Địa-Kiếp (Hỏa) Hãm-địa).

Có bà mai giúp nên duyên vợ chồng (Nguyệt-Đức, Đào, Hồng).

Có tình duyên, bỏ bịch (Thiên-Hỉ, Hồng, Đào).

Chỉ việc cưới hỏi bất thành, trai gái phải đau khổ vì mối tình bất toại (Địa-Kiếp (Hỏa) Hãm-địa).

**Hạn tuổi năm17:** Có hỉ tín (Thiên-Đức, Nguyệt-Đức, Đào, Thiên-Hỉ).

Chỉ việc cưới hỏi bất thành, trai gái phải đau khổ vì mối tình bất toại (Địa-Kiếp (Hỏa) Hãm-địa).

**Hạn tuổi năm18:** Có hỉ tín (Thiên-Đức, Nguyệt-Đức, Đào, Thiên-Hỉ).

Có hỉ tín (Thiên-Đức, Nguyệt-Đức, Hồng, Thiên-Hỉ).

Chỉ việc cưới hỏi bất thành, trai gái phải đau khổ vì mối tình bất toại (Địa-Kiếp (Hỏa) Hãm-địa).

Có bà mai giúp nên duyên vợ chồng (Nguyệt-Đức, Đào, Hồng).

Có tình duyên, bỏ bịch (Thiên-Hỉ, Hồng, Đào).

Chỉ việc cưới hỏi bất thành, trai gái phải đau khổ vì mối tình bất toại (Địa-Kiếp (Hỏa) Hãm-địa).

**Hạn tuổi năm19: Hạn tuổi năm20: Hạn tuổi năm21:** Có hỉ tín (Thiên-Đức, Nguyệt-Đức, Đào, Thiên-Hỉ).

Chỉ việc cưới hỏi bất thành, trai gái phải đau khổ vì mối tình bất toại (Địa-Kiếp (Hỏa) Hãm-địa).

**Hạn tuổi năm22:** Có hỉ tín (Thiên-Đức, Nguyệt-Đức, Đào, Thiên-Hỉ).

Chỉ việc cưới hỏi bất thành, trai gái phải đau khổ vì mối tình bất toại (Địa-Kiếp (Hỏa) Hãm-địa).

**Hạn tuổi năm23:** Có hỉ tín (Thiên-Đức, Nguyệt-Đức, Đào, Thiên-Hỉ).

Chỉ việc cưới hỏi bất thành, trai gái phải đau khổ vì mối tình bất toại (Địa-Kiếp (Hỏa) Hãm-địa).

**Hạn tuổi năm24: Hạn tuổi năm25: Hạn tuổi năm26: Hạn tuổi năm27: Hạn tuổi năm28: Hạn tuổi năm29: Hạn tuổi năm30:**

**Hạn tuổi năm31: Hạn tuổi năm32: Hạn tuổi năm33: Hạn tuổi năm34: Hạn tuổi năm35: Hạn tuổi năm36: Hạn tuổi năm37:**

**Hạn tuổi năm38: Hạn tuổi năm39: Hạn tuổi năm40: Hạn tuổi năm41: Hạn tuổi năm42:** Có tình duyên, bỏ bịch (Thiên-Hỉ, Hồng, Đào).

Hối thúc, làm cho nhanh chóng (Hỏa-Tinh (Hỏa)).

**Hạn tuổi năm43: Hạn tuổi năm44: Hạn tuổi năm45: Hạn tuổi năm46: Hạn tuổi năm47: Hạn tuổi năm48: Hạn tuổi năm49:**

**Hạn tuổi năm50: Hạn tuổi năm51: Hạn tuổi năm52: Hạn tuổi năm53: Hạn tuổi năm54: Hạn tuổi năm55: Hạn tuổi năm56:**

**Hạn tuổi năm57: Hạn tuổi năm58: Hạn tuổi năm59: Hạn tuổi năm60: Hạn tuổi năm61: Hạn tuổi năm62: Hạn tuổi năm63:**

**Hạn tuổi năm64:**

## Hôn nhân / Hỉ tín

**Cung hạn** cung Tí.

**Cung hạn** cung Sửu.

**Cung hạn** cung Dần.

**Cung hạn** cung Mão.

Có hỉ tín (Thiên-Đức, Nguyệt-Đức, Đào, Thiên-Hỉ).

Chỉ việc cưới hỏi bất thành, trai gái phải đau khổ vì mối tình bất toại (Địa-Kiếp (Hỏa) Hãm-địa).

**Cung hạn** cung Thìn.

**Cung hạn** cung Tỵ.

**Cung hạn** cung Ngọ.

**Cung hạn** cung Mùi.

Có hỉ tín (Thiên-Đức, Nguyệt-Đức, Đào, Thiên-Hỉ).

Làm cho khó khăn, chậm trễ cuộc hôn nhân (TRIỆT).

Chỉ việc cưới hỏi bất thành, trai gái phải đau khổ vì mối tình bất toại (Địa-Kiếp (Hỏa) Hãm-địa).

Nhanh chóng, bất ngờ, bất thần, đột ngột (Thiên-Không (Hỏa)).

Chỉ sự phản bội, phụ rẫy trong tình yêu (Quan-Phù (Hỏa)).

**Cung hạn** cung Thân.

**Cung hạn** cung Dậu.

**Cung hạn** cung Tuất.

Có con xinh đẹp (Thái, Thanh-Long, Thiên-Hỉ).

Làm cho khó khăn, chậm trễ cuộc hôn nhân (TUẦN).

Chỉ sự phản bội, phụ rẫy trong tình yêu (Quan-Phù (Hỏa)).

**Cung hạn** cung Hợi.

Có hỉ tín (Thiên-Đức, Nguyệt-Đức, Đào, Thiên-Hỉ).

Làm cho khó khăn, chậm trễ cuộc hôn nhân (TUẦN).

Hối thúc, làm cho nhanh chóng (Linh-Tinh (Hỏa)).

## Sinh Con / Hỉ tín

Hạn tuổi năm15:  
Hạn tuổi năm16:  
Hạn tuổi năm17:  
Hạn tuổi năm18:  
Hạn tuổi năm19:  
Hạn tuổi năm20:  
Hạn tuổi năm21:  
Hạn tuổi năm22:  
Hạn tuổi năm23:  
Hạn tuổi năm24:  
Hạn tuổi năm25:  
Hạn tuổi năm26: Có con (Thanh-Long, Long-Tri, Mã, Trường-Sinh, Đế-Vượng).

Hạn tuổi năm27:  
Hạn tuổi năm28: Có con (Thanh-Long, Long-Tri, Mã, Trường-Sinh, Đế-Vượng).

Hạn tuổi năm29:  
Hạn tuổi năm30:  
Hạn tuổi năm31:  
Hạn tuổi năm32:  
Hạn tuổi năm33:  
Hạn tuổi năm34:  
Hạn tuổi năm35:  
Hạn tuổi năm36:  
Hạn tuổi năm37:  
Hạn tuổi năm38:  
Hạn tuổi năm39:  
Hạn tuổi năm40:  
Hạn tuổi năm41:  
Hạn tuổi năm42:  
Hạn tuổi năm43:  
Hạn tuổi năm44:  
Hạn tuổi năm45: Có con (Thai, Thiên-Phúc, Khôi, Việt, Thanh-Long, Long-Tri).

Hạn tuổi năm46: Có con (Thai, Thanh-Long, Đế-Vượng).  
Có con (Thai, Thiên-Phúc, Khôi, Việt, Thanh-Long, Long-Tri).

Hạn tuổi năm47: Có con (Thai, Thiên-Phúc, Khôi, Việt, Thanh-Long, Long-Tri).

Hạn tuổi năm48: Có con (Thai, Thanh-Long, Đế-Vượng).  
Có con (Thai, Thiên-Phúc, Khôi, Việt, Thanh-Long, Long-Tri).

Hạn tuổi năm49: Có con (Thai, Thiên-Phúc, Khôi, Việt, Thanh-Long, Long-Tri).

Hạn tuổi năm50: Có con (Thai, Thiên-Phúc, Khôi, Việt, Thanh-Long, Long-Tri).

Hạn tuổi năm51: Có con xinh đẹp (Thai, Thanh-Long, Thiên-Hỉ).  
Có con (Thai, Thiên-Phúc, Khôi, Việt, Thanh-Long, Long-Tri).

Hạn tuổi năm52: Có con (Thai, Thiên-Phúc, Khôi, Việt, Thanh-Long, Long-Tri).

Hạn tuổi năm53: Có con (Thai, Thiên-Phúc, Khôi, Việt, Thanh-Long, Long-Tri).

Hạn tuổi năm54: Có con (Thai, Thiên-Phúc, Khôi, Việt, Thanh-Long, Long-Tri).

## Hạn tuổi

Người tuổi Ngọ kỵ năm: Sửu, Ngọ và tối kỵ khi sao THẮT-SÁT nhập hạn. Hạn Tam-Tai: Thân, Dậu, Tuất. Năm hạn: Sửu, Ngọ.

## Hạn xấu

Cung hạn cung Tí.  
Cung hạn cung Sửu  
Cung hạn cung Dần.  
Cung hạn cung Mão  
Cung hạn cung Thìn.  
Cung hạn cung Tỵ.

**Cung hạn** cung Ngọ.

**Cung hạn** cung Mùi

**Cung hạn** cung Thân.

Tang, Mã, Khốc, Hư: Coi chừng có tang.

Tang, Quả, Khốc, Hư: Coi chừng có tang.

**Cung hạn** cung Dậu

**Cung hạn** cung Tuất.

**Cung hạn** cung Hợi

## Hạn tổng quát

**Cung hạn:** cung Tí.

THIÊN-PHỦ gặp Khoa, Quyền, Lộc: Công danh hiển đạt, tài quan song mỹ.

Thiên-Khốc: Có chuyện buồn phiền, đau yếu Mưu sự trước khó sau dễ.

Thiên-Hư: Coi chừng sức khỏe kém, hay có chuyện buồn bực hay có thể bị đau răng.

Bát-Tọa: Có danh chức, tài lộc dồi dào

Tướng-Quân gặp THIÊN-TƯỚNG: Có uy quyền chức tước lớn.

Tướng-Quân gặp Hình, Ân: Nếu có chức tước tất được cao thăng. Nếu là võ quan thì có binh quyền lớn trong tay

Thiên-Giải, Địa-Giải: Giải trừ được tai họa

Thăng quan, tiến chức (Tướng Quân, Quốc Ân).

**Cung hạn:** cung Sửu

NHẬT gặp Riêu, Đà, Kỵ: Coi chừng bị đau mắt nặng, nếu không cũng bị đau yếu, hao tán tiền tài, nếu có quan chức coi chừng bị truất-giáng.

NGUYỆT gặp Thiên-Hình: Coi chừng có thể bị thương tích ở mắt.

Hóa-Lộc: Tài lộc phong phú. Đau ốm chóng khỏi Thăng quan tiến chức.

Hóa-Kỵ sáng sửa gặp NHẬT, NGUYỆT sáng sửa hội hợp: Có thể bị đau mắt nhưng tiền tài, danh vọng đều tốt và được nhiều tin mừng.

**Cung hạn:** cung Dần.

Bạch-Hổ gặp THAM: Coi chừng bị tai nạn xe cộ hay bị ác thú cắn, đá (đáng lo ngại như là nhập Hạn tại cung Dần, Thân).

Bạch-Hổ gặp Phi-Liêm: Mọi chuyện thông suốt, danh tài hoạnh phát, trong nhà có chuyện vui mừng.

Tam-Thai: Có danh chức, tài lộc dồi dào

Phú: "Tứ Linh Cái Hổ Phục Long, Công danh quyền thế lẫy lừng một phen."

**Cung hạn:** cung Mão

Thỏ-Mệnh: Hạn đến cung Mão, thuộc quẻ Chấn thuộc Mộc. Thỏ khắc Mộc, vả lại Chấn là biểu tượng của sấm sét, điện, lửa Vi thể Bản-Mệnh đã suy nhược lại bị hoại thương. Do đó thường hay mắc bệnh điên cuồng, hay bệnh khí huyết rất nguy hiểm.

Ân-Quang, Thiên-Quý: Mọi chuyện như ý, danh tài hưng vượng, luôn luôn gặp quý nhân phù trợ. Nếu bị đau ốm thì chóng khỏi

Tứ Vinh: Phú có câu: "Quý, Ân: Mùi, Sửu hạn cầu, Đường mây gặp bước cao sâu cứu trùng". Bởi vậy thi cử nếu hạn gặp được Ân, Quý dễ dàng đỗ đạt, mà gặp lúc đau ốm cũng chóng khỏi Quang, Quý gặp được Thai - Phụ, Phong Cáo gọi là Tứ - vinh càng dễ hiển đạt. Quang, Quý gặp Tả, Hữu, Thanh Long, Khôi, Việt, Hoa - Cái, Hồng Loan là thượng cách, thế nào cũng có chức tước lớn. Phú có câu: "Quý, Ân, Thanh, Việt, Cái, Hồng, Trai cận Cửu - trùng, gái tắc cung phi!"

**Cung hạn:** cung Thìn.

Giải-Thần: Coi chừng sao Giải-Thần chỉ có thể giải trừ được những bệnh tật, tai nạn nhỏ. Nếu gặp những bệnh tật, tai nạn lớn, Giải-Thần không những bất lực mà còn làm cho người ta phải sớm lìa trần thế. Trong trường hợp này Giải-Thần chính là Tử-Thần.

Thăng quan, tiến chức (Tướng Quân, Quốc Ân).

**Cung hạn:** cung Tỵ.

Đại, Tiểu-Hao gặp Moc, Kỵ: Coi chừng có thể bị mổ xẻ.

Đại, Tiểu-Hao gặp Tuyệt: Coi chừng có thể bị phá sản.

**Cung hạn:** cung Ngọ.

Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sửa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

Xương, Khúc gặp Tuế: Có quan chức lớn, cầu danh tất toại lòng. Nếu viết văn tất nổi tiếng xa gần.

Thiên-Khôi gặp TUẦN, TRIỆT án ngữ: Coi chừng bị mắc tai nạn khủng khiếp hay bị thương tích ở đầu Có thể bị giáng chức nếu có chức vụ.

Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.

Có bằng cấp, được khen thưởng (Thai Phụ, Phong Cáo).

**Cung hạn:** cung Mùi

Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sửa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

Đà-La sáng sửa tốt đẹp: Mưu sự tất thành một cách nhanh chóng. Nhưng may đi liền với rủi

Đà-La gặp Tuế: Coi chừng có tang hay bị thị phi tai tiếng.

Thiên-Không gặp TUẦN, TRIỆT án ngữ: Nếu đang bệnh tật thì vẫn không hết được trong Hạn này

**Cung hạn:** cung Thân.

Lộc-Tồn: Mọi sự hạnh thông, danh tài hưng vượng. Thăng quan tiến chức. Nếu đau ốm thì được chóng khỏi Gặp quý nhân phù trợ.

Lộc-Tồn gặp Mã: Mưu sự toại lòng, danh tài hưng vượng. Nếu đi buôn bán chắc chắn là buôn một bán mười

Tang-Môn: Coi chừng đau bệnh, mất cửa, tù tội hay có thể có tang.

Thiên-Mã gặp TỬ, PHỦ: Danh tài hưng vượng, phú quý cực độ.

Thiên-Mã gặp Khốc, Khách: Có uy quyền, nếu có quan chức tất được cao thăng.

Phát tài (đại hạn 10 năm, tiểu hạn 1 năm) (Mã ngộ Lộc)

Phú: "Mã ngộ Trường Sinh, thanh vân đắc lộ" (Công danh hiển hách) Phát tài (đại hạn 10 năm, tiểu hạn 1 năm) (Mã ngộ Trường Sinh).



Phát tài (đại hạn 10 năm, tiểu hạn 1 năm) (Mã ngũ Thiên Khốc).

**Cung hạn:** cung Dậu

Kinh Dương sáng sửa tốt đẹp: Coi chừng bị đau yếu, lo buồn, mưu sự tất thành một cách nhanh chóng, nhưng rồi lại bị phá tan ngay  
Trong cái may có chứa đựng nhiều cái rủi

Kinh Dương gặp Lục-Sĩ: Coi chừng công danh trắc trở. Nếu có công trạng cũng không được nhiều người biết đến.

**Cung hạn:** cung Tuất.

Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sửa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.  
Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.

Tứ Vinh: Phú có câu: "Quý, Ân: Mùi, Sửu hạn cầu, Đường mây gặp bước cao sâu cứu trùng". Bởi vậy thi cử nếu hạn gặp được Ân, Quý dễ dàng đỗ đạt, mà gặp lúc đau ốm cũng chống khỏi Quang, Quý gặp được Thai - Phụ, Phong Cáo gọi là Tứ - vinh càng dễ hiển đạt. Quang, Quý gặp Tả, Hữu, Thanh Long, Khôi, Việt, Hoa - Cái, Hồng Loan là thượng cách, thế nào cũng có chức tước lớn. Phú có câu: "Quý, Ân, Thanh, Việt, Cái, Hồng, Trai cận Cửu - trùng, gái tặc cung phi!"

Có bằng cấp, được khen thưởng (Thai Phụ, Phong Cáo).

Phú: "Tứ Linh Cái Hồ Phục Long, Công danh quyền thế lấy lừng một phen."

**Cung hạn:** cung Hợi

Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sửa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.  
Hóa-Khoa: Mọi sự thông suốt. Đang đau yếu hay mắc tai nạn thì sẽ được cứu giải

Ân-Quang, Thiên-Quý: Mọi chuyện như ý, danh tài hưng vượng, luôn luôn gặp quý nhân phù trợ. Nếu bị đau ốm thì chống khỏi

Thiên-Giải, Địa-Giải: Giải trừ được tai họa

**Hạn tuổi năm5:** Bạch-Hổ gặp THAM: Coi chừng bị tai nạn xe cộ hay bị ác thú cắn, đá (đáng lo ngại nhất là nhập Hạn tại cung Dần, Thân).

Bạch-Hổ gặp Phi-Liêm: Mọi chuyện thông suốt, danh tài hoạnh phát, trong nhà có chuyện vui mừng.

Tam-Thai: Có danh chức, tài lộc dồi dào

**Hạn tuổi năm6:** Bạch-Hổ gặp THAM: Coi chừng bị tai nạn xe cộ hay bị ác thú cắn, đá (đáng lo ngại nhất là nhập Hạn tại cung Dần, Thân).

Bạch-Hổ gặp Phi-Liêm: Mọi chuyện thông suốt, danh tài hoạnh phát, trong nhà có chuyện vui mừng.

Tam-Thai: Có danh chức, tài lộc dồi dào

**Hạn tuổi năm7:** Bạch-Hổ gặp THAM: Coi chừng bị tai nạn xe cộ hay bị ác thú cắn, đá (đáng lo ngại nhất là nhập Hạn tại cung Dần, Thân).

Bạch-Hổ gặp Phi-Liêm: Mọi chuyện thông suốt, danh tài hoạnh phát, trong nhà có chuyện vui mừng.

Tam-Thai: Có danh chức, tài lộc dồi dào

**Hạn tuổi năm8:** Bạch-Hổ gặp THAM: Coi chừng bị tai nạn xe cộ hay bị ác thú cắn, đá (đáng lo ngại nhất là nhập Hạn tại cung Dần, Thân).

Bạch-Hổ gặp Phi-Liêm: Mọi chuyện thông suốt, danh tài hoạnh phát, trong nhà có chuyện vui mừng.

Tam-Thai: Có danh chức, tài lộc dồi dào

**Hạn tuổi năm9:** Bạch-Hổ gặp THAM: Coi chừng bị tai nạn xe cộ hay bị ác thú cắn, đá (đáng lo ngại nhất là nhập Hạn tại cung Dần, Thân).

Bạch-Hổ gặp Phi-Liêm: Mọi chuyện thông suốt, danh tài hoạnh phát, trong nhà có chuyện vui mừng.

Tam-Thai: Có danh chức, tài lộc dồi dào

**Hạn tuổi năm10:** Bạch-Hổ gặp THAM: Coi chừng bị tai nạn xe cộ hay bị ác thú cắn, đá (đáng lo ngại nhất là nhập Hạn tại cung Dần, Thân).

Bạch-Hổ gặp Phi-Liêm: Mọi chuyện thông suốt, danh tài hoạnh phát, trong nhà có chuyện vui mừng.

Tam-Thai: Có danh chức, tài lộc dồi dào

**Hạn tuổi năm11:** Bạch-Hổ gặp THAM: Coi chừng bị tai nạn xe cộ hay bị ác thú cắn, đá (đáng lo ngại nhất là nhập Hạn tại cung Dần, Thân).

Bạch-Hổ gặp Phi-Liêm: Mọi chuyện thông suốt, danh tài hoạnh phát, trong nhà có chuyện vui mừng.

Tam-Thai: Có danh chức, tài lộc dồi dào

**Hạn tuổi năm12:** Bạch-Hổ gặp THAM: Coi chừng bị tai nạn xe cộ hay bị ác thú cắn, đá (đáng lo ngại nhất là nhập Hạn tại cung Dần, Thân).

Bạch-Hổ gặp Phi-Liêm: Mọi chuyện thông suốt, danh tài hoạnh phát, trong nhà có chuyện vui mừng.

Tam-Thai: Có danh chức, tài lộc dồi dào

**Hạn tuổi năm13:** Bạch-Hổ gặp THAM: Coi chừng bị tai nạn xe cộ hay bị ác thú cắn, đá (đáng lo ngại nhất là nhập Hạn tại cung Dần, Thân).

Bạch-Hổ gặp Phi-Liêm: Mọi chuyện thông suốt, danh tài hoạnh phát, trong nhà có chuyện vui mừng.

Bạch-Hổ gặp Tấu-Thơ: Mưu sự toại lòng. Nếu có quan chức tất được thăng quan tiến chức. Nếu thi cử thì chắc chắn sẽ đỗ.

Tam-Thai: Có danh chức, tài lộc dồi dào

**Hạn tuổi năm14:** Bạch-Hổ gặp THAM: Coi chừng bị tai nạn xe cộ hay bị ác thú cắn, đá (đáng lo ngại nhất là nhập Hạn tại cung Dần, Thân).

Bạch-Hổ gặp Phi-Liêm: Mọi chuyện thông suốt, danh tài hoạnh phát, trong nhà có chuyện vui mừng.

Tam-Thai: Có danh chức, tài lộc dồi dào

**Hạn tuổi năm15:** Thổ-Mệnh: Hạn đến cung Mão, thuộc quẻ Chấn thuộc Mộc. Thổ khắc Mộc, vả lại Chấn là biểu tượng của sấm sét, điện, lửa Vì thế Bản-Mệnh đã suy nhược lại bị hoại thương. Do đó thường hay mắc bệnh điên cuồng, hay bệnh khí huyết rất nguy hiểm.

Ân-Quang, Thiên-Quí: Mọi chuyện như ý, danh tài hưng vượng, luôn luôn gặp quý nhân phù trợ. Nếu bị đau ốm thì chóng khỏi

**Hạn tuổi năm16:** Thổ-Mệnh: Hạn đến cung Mão, thuộc quẻ Chấn thuộc Mộc. Thổ khắc Mộc, vả lại Chấn là biểu tượng của sấm sét, điện, lửa Vì thế Bản-Mệnh đã suy nhược lại bị hoại thương. Do đó thường hay mắc bệnh điên cuồng, hay bệnh khí huyết rất nguy hiểm.

Ân-Quang, Thiên-Quí: Mọi chuyện như ý, danh tài hưng vượng, luôn luôn gặp quý nhân phù trợ. Nếu bị đau ốm thì chóng khỏi

**Hạn tuổi năm17:** Thổ-Mệnh: Hạn đến cung Mão, thuộc quẻ Chấn thuộc Mộc. Thổ khắc Mộc, vả lại Chấn là biểu tượng của sấm sét, điện, lửa Vì thế Bản-Mệnh đã suy nhược lại bị hoại thương. Do đó thường hay mắc bệnh điên cuồng, hay bệnh khí huyết rất nguy hiểm.

Ân-Quang, Thiên-Quí: Mọi chuyện như ý, danh tài hưng vượng, luôn luôn gặp quý nhân phù trợ. Nếu bị đau ốm thì chóng khỏi

**Hạn tuổi năm18:** Thổ-Mệnh: Hạn đến cung Mão, thuộc quẻ Chấn thuộc Mộc. Thổ khắc Mộc, vả lại Chấn là biểu tượng của sấm sét, điện, lửa Vì thế Bản-Mệnh đã suy nhược lại bị hoại thương. Do đó thường hay mắc bệnh điên cuồng, hay bệnh khí huyết rất nguy hiểm.

Ân-Quang, Thiên-Quí: Mọi chuyện như ý, danh tài hưng vượng, luôn luôn gặp quý nhân phù trợ. Nếu bị đau ốm thì chóng khỏi

**Hạn tuổi năm19:** Thổ-Mệnh: Hạn đến cung Mão, thuộc quẻ Chấn thuộc Mộc. Thổ khắc Mộc, vả lại Chấn là biểu tượng của sấm sét, điện, lửa Vì thế Bản-Mệnh đã suy nhược lại bị hoại thương. Do đó thường hay mắc bệnh điên cuồng, hay bệnh khí huyết rất nguy hiểm.

Ân-Quang, Thiên-Quí: Mọi chuyện như ý, danh tài hưng vượng, luôn luôn gặp quý nhân phù trợ. Nếu bị đau ốm thì chóng khỏi

**Hạn tuổi năm20:** Thổ-Mệnh: Hạn đến cung Mão, thuộc quẻ Chấn thuộc Mộc. Thổ khắc Mộc, vả lại Chấn là biểu tượng của sấm sét, điện, lửa Vì thế Bản-Mệnh đã suy nhược lại bị hoại thương. Do đó thường hay mắc bệnh điên cuồng, hay bệnh khí huyết rất nguy hiểm.

Ân-Quang, Thiên-Quí: Mọi chuyện như ý, danh tài hưng vượng, luôn luôn gặp quý nhân phù trợ. Nếu bị đau ốm thì chóng khỏi

**Hạn tuổi năm21:** Thổ-Mệnh: Hạn đến cung Mão, thuộc quẻ Chấn thuộc Mộc. Thổ khắc Mộc, vả lại Chấn là biểu tượng của sấm sét, điện, lửa Vì thế Bản-Mệnh đã suy nhược lại bị hoại thương. Do đó thường hay mắc bệnh điên cuồng, hay bệnh khí huyết rất nguy hiểm.

THIÊN-CO' gặp Khốc, Hư: coi chừng mắc bệnh phổi, hay bị ho nhiều

Ân-Quang, Thiên-Quí: Mọi chuyện như ý, danh tài hưng vượng, luôn luôn gặp quý nhân phù trợ. Nếu bị đau ốm thì chóng khỏi

**Hạn tuổi năm22:** Thổ-Mệnh: Hạn đến cung Mão, thuộc quẻ Chấn thuộc Mộc. Thổ khắc Mộc, vả lại Chấn là biểu tượng của sấm sét, điện, lửa Vì thế Bản-Mệnh đã suy nhược lại bị hoại thương. Do đó thường hay mắc bệnh điên cuồng, hay bệnh khí huyết rất nguy hiểm.

Ân-Quang, Thiên-Quí: Mọi chuyện như ý, danh tài hưng vượng, luôn luôn gặp quý nhân phù trợ. Nếu bị đau ốm thì chóng khỏi

**Hạn tuổi năm23:** Thổ-Mệnh: Hạn đến cung Mão, thuộc quẻ Chấn thuộc Mộc. Thổ khắc Mộc, vả lại Chấn là biểu tượng của sấm sét, điện, lửa Vì thế Bản-Mệnh đã suy nhược lại bị hoại thương. Do đó thường hay mắc bệnh điên cuồng, hay bệnh khí huyết rất nguy hiểm.

Ân-Quang, Thiên-Quí: Mọi chuyện như ý, danh tài hưng vượng, luôn luôn gặp quý nhân phù trợ. Nếu bị đau ốm thì chóng khỏi

**Hạn tuổi năm24:** Thổ-Mệnh: Hạn đến cung Mão, thuộc quẻ Chấn thuộc Mộc. Thổ khắc Mộc, vả lại Chấn là biểu tượng của sấm sét, điện, lửa Vì thế Bản-Mệnh đã suy nhược lại bị hoại thương. Do đó thường hay mắc bệnh điên cuồng, hay bệnh khí huyết rất nguy hiểm.

Ân-Quang, Thiên-Quí: Mọi chuyện như ý, danh tài hưng vượng, luôn luôn gặp quý nhân phù trợ. Nếu bị đau ốm thì chóng khỏi

**Hạn tuổi năm25:** Giải-Thần: Coi chừng sao Giải-Thần chỉ có thể giải trừ được những bệnh tật, tai nạn nhỏ. Nếu gặp những bệnh tật, tai nạn lớn, Giải-Thần không những bất lực mà còn làm cho người ta phải sớm lìa trần thế. Trong trường hợp này Giải-Thần chính là Tử-Thần.

**Hạn tuổi năm26:** Long, Phượng gặp Mã , Sinh, Vượng: Có con.

Long-Trì gặp Đіều: Coi chừng bị té ngã xuống sông, hồ.

Giải-Thần: Coi chừng sao Giải-Thần chỉ có thể giải trừ được những bệnh tật, tai nạn nhỏ. Nếu gặp những bệnh tật, tai nạn lớn, Giải-Thần không những bất lực mà còn làm cho người ta phải sớm lìa trần thế. Trong trường hợp này Giải-Thần chính là Tử-Thần.

**Hạn tuổi năm27:** Giải-Thần: Coi chừng sao Giải-Thần chỉ có thể giải trừ được những bệnh tật, tai nạn nhỏ. Nếu gặp những bệnh tật, tai nạn lớn, Giải-Thần không những bất lực mà còn làm cho người ta phải sớm lìa trần thế. Trong trường hợp này Giải-Thần chính là Tử-Thần.

**Hạn tuổi năm28:** Long, Phượng gặp Mã , Sinh, Vượng: Có con.

Long-Trì gặp Đіều: Coi chừng bị té ngã xuống sông, hồ.

Giải-Thần: Coi chừng sao Giải-Thần chỉ có thể giải trừ được những bệnh tật, tai nạn nhỏ. Nếu gặp những bệnh tật, tai nạn lớn, Giải-Thần không những bất lực mà còn làm cho người ta phải sớm lìa trần thế. Trong trường hợp này Giải-Thần chính là Tử-Thần.

**Hạn tuổi năm29:** Giải-Thần: Coi chừng sao Giải-Thần chỉ có thể giải trừ được những bệnh tật, tai nạn nhỏ. Nếu gặp những bệnh tật, tai nạn lớn, Giải-Thần không những bất lực mà còn làm cho người ta phải sớm lìa trần thế. Trong trường hợp này Giải-Thần chính là Tử-Thần.

**Hạn tuổi năm30:** Giải-Thần: Coi chừng sao Giải-Thần chỉ có thể giải trừ được những bệnh tật, tai nạn nhỏ. Nếu gặp những bệnh tật, tai nạn lớn, Giải-Thần không những bất lực mà còn làm cho người ta phải sớm lìa trần thế. Trong trường hợp này Giải-Thần chính là Tử-Thần.

**Hạn tuổi năm31:** Giải-Thần: Coi chừng sao Giải-Thần chỉ có thể giải trừ được những bệnh tật, tai nạn nhỏ. Nếu gặp những bệnh tật, tai nạn lớn, Giải-Thần không những bất lực mà còn làm cho người ta phải sớm lìa trần thế. Trong trường hợp này Giải-Thần chính là Tử-Thần.

**Hạn tuổi năm32:** Giải-Thần: Coi chừng sao Giải-Thần chỉ có thể giải trừ được những bệnh tật, tai nạn nhỏ. Nếu gặp những bệnh tật, tai nạn lớn, Giải-Thần không những bất lực mà còn làm cho người ta phải sớm lìa trần thế. Trong trường hợp này Giải-Thần chính là Tử-Thần.

**Hạn tuổi năm33:** Giải-Thần: Coi chừng sao Giải-Thần chỉ có thể giải trừ được những bệnh tật, tai nạn nhỏ. Nếu gặp những bệnh tật, tai nạn lớn, Giải-Thần không những bất lực mà còn làm cho người ta phải sớm lìa trần thế. Trong trường hợp này Giải-Thần chính là Tử-Thần.

**Hạn tuổi năm34:** Giải-Thần: Coi chừng sao Giải-Thần chỉ có thể giải trừ được những bệnh tật, tai nạn nhỏ. Nếu gặp những bệnh tật, tai nạn lớn, Giải-Thần không những bất lực mà còn làm cho người ta phải sớm lìa trần thế. Trong trường hợp này Giải-Thần chính là Tử-Thần.

**Hạn tuổi năm35:** Đại, Tiểu-Hao gặp Tuyệt: Coi chừng có thể bị phá sản.

**Hạn tuổi năm36:** Đại, Tiểu-Hao gặp Tuyệt: Coi chừng có thể bị phá sản.

**Hạn tuổi năm37:** Đại, Tiểu-Hao gặp Tuyệt: Coi chừng có thể bị phá sản.

**Hạn tuổi năm38:** Đại, Tiểu-Hao gặp Tuyệt: Coi chừng có thể bị phá sản.

**Hạn tuổi năm39:** Đại, Tiểu-Hao gặp Tuyệt: Coi chừng có thể bị phá sản.

**Hạn tuổi năm40:** Đại, Tiểu-Hao gặp Tuyệt: Coi chừng có thể bị phá sản.

**Hạn tuổi năm41:** Đại, Tiểu-Hao gặp Tuyệt: Coi chừng có thể bị phá sản.

**Hạn tuổi năm42:** Đại, Tiểu-Hao gặp Tuyệt: Coi chừng có thể bị phá sản.

**Hạn tuổi năm43:** Đại, Tiểu-Hao gặp Tuyệt: Coi chừng có thể bị phá sản.

**Hạn tuổi năm44:** Đại, Tiểu-Hao gặp Tuyệt: Coi chừng có thể bị phá sản.

**Hạn tuổi năm45:** Xương, Khúc gặp Tuế: Có quan chức lớn, cầu danh tất toại lòng. Nếu viết văn tất nổi tiếng xa gần.

Phục-Bình gặp Hồ: Coi chừng có tang hay kiện cáo, tù tội

Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.

**Hạn tuổi năm46:** Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sửa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

Xương, Khúc gặp Tuế: Có quan chức lớn, cầu danh tất toại lòng. Nếu viết văn tất nổi tiếng xa gần.

Thiên-Khô gặp TUẦN, TRIỆT án ngữ: Coi chừng bị mắc tai nạn khủng khiếp hay bị thương tích ở đầu. Có thể bị giáng chức nếu có chức vụ.

Phục-Bình gặp Hồ: Coi chừng có tang hay kiện cáo, tù tội

Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.

**Hạn tuổi năm47:** Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sửa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

Xương, Khúc gặp Tuế: Có quan chức lớn, cầu danh tất toại lòng. Nếu viết văn tất nổi tiếng xa gần.

Thiên-Khô gặp TUẦN, TRIỆT án ngữ: Coi chừng bị mắc tai nạn khủng khiếp hay bị thương tích ở đầu. Có thể bị giáng chức nếu có chức vụ.

Phục-Bình gặp Hồ: Coi chừng có tang hay kiện cáo, tù tội

Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.

**Hạn tuổi năm48:** Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sửa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những

sự chẳng lành.

Xương, Khúc gặp Tuất: Có quan chức lớn, cầu danh tất toại lòng. Nếu viết văn tất nổi tiếng xa gần.

Thiên-Khôi gặp TUẦN, TRIỆT án ngữ: Coi chừng bị mắc tai nạn khủng khiếp hay bị thương tích ở đầu. Có thể bị giáng chức nếu có chức vụ.

Phục-Bình gặp Hổ: Coi chừng có tang hay kiện cáo, tù tội

Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.

**Hạn tuổi năm 49:** Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sửa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

Xương, Khúc gặp Tuất: Có quan chức lớn, cầu danh tất toại lòng. Nếu viết văn tất nổi tiếng xa gần.

Thiên-Khôi gặp TUẦN, TRIỆT án ngữ: Coi chừng bị mắc tai nạn khủng khiếp hay bị thương tích ở đầu. Có thể bị giáng chức nếu có chức vụ.

Phục-Bình gặp Hổ: Coi chừng có tang hay kiện cáo, tù tội

Phục-Bình gặp Tuất, Ky: Coi chừng có chuyện tranh chấp, kiện cáo

Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.

**Hạn tuổi năm 50:** Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sửa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

Xương, Khúc gặp Tuất: Có quan chức lớn, cầu danh tất toại lòng. Nếu viết văn tất nổi tiếng xa gần.

Thiên-Khôi gặp TUẦN, TRIỆT án ngữ: Coi chừng bị mắc tai nạn khủng khiếp hay bị thương tích ở đầu. Có thể bị giáng chức nếu có chức vụ.

Phục-Bình gặp Hổ: Coi chừng có tang hay kiện cáo, tù tội

Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.

**Hạn tuổi năm 51:** Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sửa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

Xương, Khúc gặp Tuất: Có quan chức lớn, cầu danh tất toại lòng. Nếu viết văn tất nổi tiếng xa gần.

Thiên-Khôi gặp TUẦN, TRIỆT án ngữ: Coi chừng bị mắc tai nạn khủng khiếp hay bị thương tích ở đầu. Có thể bị giáng chức nếu có chức vụ.

Phục-Bình gặp Hổ: Coi chừng có tang hay kiện cáo, tù tội

Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.

**Hạn tuổi năm 52:** Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sửa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

Xương, Khúc gặp Tuất: Có quan chức lớn, cầu danh tất toại lòng. Nếu viết văn tất nổi tiếng xa gần.

Thiên-Khôi gặp TUẦN, TRIỆT án ngữ: Coi chừng bị mắc tai nạn khủng khiếp hay bị thương tích ở đầu. Có thể bị giáng chức nếu có chức vụ.

Long, Phượng gặp Thai: Có tin mừng (có mang thai).

Phục-Bình gặp Hổ: Coi chừng có tang hay kiện cáo, tù tội

Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.

**Hạn tuổi năm 53:** Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sửa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

Xương, Khúc gặp Tuất: Có quan chức lớn, cầu danh tất toại lòng. Nếu viết văn tất nổi tiếng xa gần.

Thiên-Khôi gặp TUẦN, TRIỆT án ngữ: Coi chừng bị mắc tai nạn khủng khiếp hay bị thương tích ở đầu. Có thể bị giáng chức nếu có chức vụ.

Phục-Bình gặp Hổ: Coi chừng có tang hay kiện cáo, tù tội

Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.

**Hạn tuổi năm 54:** Xương, Khúc gặp Tuất: Có quan chức lớn, cầu danh tất toại lòng. Nếu viết văn tất nổi tiếng xa gần.

Phục-Bình gặp Hổ: Coi chừng có tang hay kiện cáo, tù tội

Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.

**Hạn tuổi năm 55:** Kinh Dương gặp Đà, Không, Kiếp: Coi chừng bị mất cửa, hay mắc lừa, đau ốm, có tang.

Thiên-Không: Nếu đang đau ốm chắc chắn là sẽ qua khỏi. Tuy nhiên mọi mưu sự thì chẳng được toại ý, kinh doanh thất bại, buôn bán thua lỗ. Nếu không có thể bị vướng vào vòng tù tội

**Hạn tuổi năm 56:** Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sửa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

Kinh Dương gặp Đà, Không, Kiếp: Coi chừng bị mất cửa, hay mắc lừa, đau ốm, có tang.

Thiên-Không gặp TUẦN, TRIỆT án ngữ: Nếu đang bệnh tật thì vẫn không hết được trong Hạn này

**Hạn tuổi năm 57:** Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sửa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

Kinh Dương gặp Đà, Không, Kiếp: Coi chừng bị mất cửa, hay mắc lừa, đau ốm, có tang.

Thiên-Không gặp TUẦN, TRIỆT án ngữ: Nếu đang bệnh tật thì vẫn không hết được trong Hạn này.

**Hạn tuổi năm 58:** Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sủa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

Kinh Dương gặp Đà, Không, Kiếp: Coi chừng bị mất của, hay mắc lừa, đau ốm, có tang.

Thiên-Không gặp TUẦN, TRIỆT án ngữ: Nếu đang bệnh tật thì vẫn không hết được trong Hạn này.

**Hạn tuổi năm 59:** Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sủa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

Kinh Dương gặp Đà, Không, Kiếp: Coi chừng bị mất của, hay mắc lừa, đau ốm, có tang.

Thiên-Không gặp TUẦN, TRIỆT án ngữ: Nếu đang bệnh tật thì vẫn không hết được trong Hạn này.

**Hạn tuổi năm 60:** Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sủa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

Kinh Dương gặp Đà, Không, Kiếp: Coi chừng bị mất của, hay mắc lừa, đau ốm, có tang.

Thiên-Không gặp TUẦN, TRIỆT án ngữ: Nếu đang bệnh tật thì vẫn không hết được trong Hạn này.

**Hạn tuổi năm 61:** Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sủa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

Kinh Dương gặp Đà, Không, Kiếp: Coi chừng bị mất của, hay mắc lừa, đau ốm, có tang.

Thiên-Không gặp TUẦN, TRIỆT án ngữ: Nếu đang bệnh tật thì vẫn không hết được trong Hạn này.

**Hạn tuổi năm 62:** Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sủa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

Kinh Dương gặp Đà, Không, Kiếp: Coi chừng bị mất của, hay mắc lừa, đau ốm, có tang.

Thiên-Không gặp TUẦN, TRIỆT án ngữ: Nếu đang bệnh tật thì vẫn không hết được trong Hạn này.

**Hạn tuổi năm 63:** Kinh Dương gặp Đà, Không, Kiếp: Coi chừng bị mất của, hay mắc lừa, đau ốm, có tang.

Thiên-Không: Nếu đang đau ốm chắc chắn là sẽ qua khỏi Tuy nhiên mọi mưu sự thì chẳng được toại ý, kinh doanh thất bại, buôn bán thua lỗ. Nếu không có thể bị vướng vào vòng tù tội

**Hạn tuổi năm 64:** Kinh Dương gặp Đà, Không, Kiếp: Coi chừng bị mất của, hay mắc lừa, đau ốm, có tang.

Thiên-Không: Nếu đang đau ốm chắc chắn là sẽ qua khỏi Tuy nhiên mọi mưu sự thì chẳng được toại ý, kinh doanh thất bại, buôn bán thua lỗ. Nếu không có thể bị vướng vào vòng tù tội

**Hạn tuổi năm 65:** Lộc-Tồn: Mọi sự hạnh thông, danh tài hưng vượng. Thăng quan tiến chức. Nếu đau ốm thì được chóng khỏi Gặp quý nhân phù trợ.

Lộc-Tồn gặp Mã : Mưu sự toại lòng, danh tài hưng vượng. Nếu đi buôn bán chắc chắn là buôn một bán mười

Thiên-Mã gặp TỬ, PHỦ: Danh tài hưng vượng, phú quý cực độ.

Thiên-Mã gặp Khốc, Khách: Có uy quyền, nếu có quan chức tất được cao thăng.

Tang-Môn: Coi chừng đau bệnh, mất của, tù tội hay có thể có tang.

**Hạn tuổi năm 66:** Lộc-Tồn: Mọi sự hạnh thông, danh tài hưng vượng. Thăng quan tiến chức. Nếu đau ốm thì được chóng khỏi Gặp quý nhân phù trợ.

Lộc-Tồn gặp Mã : Mưu sự toại lòng, danh tài hưng vượng. Nếu đi buôn bán chắc chắn là buôn một bán mười

Tang-Môn gặp Hồ, Khốc, Hư: Coi chừng có chuyện buồn phiền, đau yếu, hay có bệnh phở

Thiên-Mã gặp TỬ, PHỦ: Danh tài hưng vượng, phú quý cực độ.

Thiên-Mã gặp Khốc, Khách: Có uy quyền, nếu có quan chức tất được cao thăng.

Tang-Môn: Coi chừng đau bệnh, mất của, tù tội hay có thể có tang.

**Hạn tuổi năm 67:** Lộc-Tồn: Mọi sự hạnh thông, danh tài hưng vượng. Thăng quan tiến chức. Nếu đau ốm thì được chóng khỏi Gặp quý nhân phù trợ.

Lộc-Tồn gặp Hóa-Lộc: Đại phát tài

Lộc-Tồn gặp Mã : Mưu sự toại lòng, danh tài hưng vượng. Nếu đi buôn bán chắc chắn là buôn một bán mười

Tang-Môn gặp Điều, Hình: Coi chừng bị bệnh nặng hay có tang lớn. Nếu không, nên phòng ngừa tai nạn xe cộ hay té ngã từ trên cao xuống.

Thiên-Mã gặp TỬ, PHỦ: Danh tài hưng vượng, phú quý cực độ.

Thiên-Mã gặp Khốc, Khách: Có uy quyền, nếu có quan chức tất được cao thăng.

Tang-Môn: Coi chừng đau bệnh, mất của, tù tội hay có thể có tang.

**Hạn tuổi năm 68:** Lộc-Tồn: Mọi sự hạnh thông, danh tài hưng vượng. Thăng quan tiến chức. Nếu đau ốm thì được chóng khỏi Gặp quý nhân phù trợ.

Lộc-Tồn gặp Mã : Mưu sự toại lòng, danh tài hưng vượng. Nếu đi buôn bán chắc chắn là buôn một bán mười

Tang-Môn gặp Hồ, Khốc, Hư: Coi chừng có chuyện buồn phiền, đau yếu, hay có bệnh phở

Thiên-Mã gặp TỬ, PHỦ: Danh tài hưng vượng, phú quý cực độ.

Thiên-Mã gặp Khốc, Khách: Có uy quyền, nếu có quan chức tất được cao thăng.  
Tang-Môn: Coi chừng đau bệnh, mất cửa, tù tội hay có thể có tang.

**Hạn tuổi năm 69:** Lộc-Tồn gặp Mã : Mưu sự toại lòng, danh tài hưng vượng. Nếu đi buôn bán chắc chắn là buôn một bán mười  
Thiên-Mã gặp TỬ, PHỦ: Danh tài hưng vượng, phú quý cực độ.  
Thiên-Mã gặp Khốc, Khách: Có uy quyền, nếu có quan chức tất được cao thăng.  
Tang-Môn: Coi chừng đau bệnh, mất cửa, tù tội hay có thể có tang.

**Hạn tuổi năm 70:** Lộc-Tồn: Mọi sự hạnh thông, danh tài hưng vượng. Thăng quan tiến chức. Nếu đau ốm thì được chóng khỏi Gặp quý nhân phù trợ.  
Lộc-Tồn gặp Mã : Mưu sự toại lòng, danh tài hưng vượng. Nếu đi buôn bán chắc chắn là buôn một bán mười  
Thiên-Mã gặp TỬ, PHỦ: Danh tài hưng vượng, phú quý cực độ.  
Thiên-Mã gặp Khốc, Khách: Có uy quyền, nếu có quan chức tất được cao thăng.  
Tang-Môn: Coi chừng đau bệnh, mất cửa, tù tội hay có thể có tang.

**Hạn tuổi năm 71:** Lộc-Tồn: Mọi sự hạnh thông, danh tài hưng vượng. Thăng quan tiến chức. Nếu đau ốm thì được chóng khỏi Gặp quý nhân phù trợ.  
Lộc-Tồn gặp Mã : Mưu sự toại lòng, danh tài hưng vượng. Nếu đi buôn bán chắc chắn là buôn một bán mười  
Thiên-Mã gặp TỬ, PHỦ: Danh tài hưng vượng, phú quý cực độ.  
Thiên-Mã gặp Khốc, Khách: Có uy quyền, nếu có quan chức tất được cao thăng.  
Tang-Môn: Coi chừng đau bệnh, mất cửa, tù tội hay có thể có tang.

**Hạn tuổi năm 72:** Lộc-Tồn: Mọi sự hạnh thông, danh tài hưng vượng. Thăng quan tiến chức. Nếu đau ốm thì được chóng khỏi Gặp quý nhân phù trợ.  
Lộc-Tồn gặp Mã : Mưu sự toại lòng, danh tài hưng vượng. Nếu đi buôn bán chắc chắn là buôn một bán mười  
Tang-Môn gặp Điếu, Tuế: Coi chừng tai nạn xe cộ hay té ngã nếu không, thì có thể bị kiện tụng.  
Thiên-Mã gặp TỬ, PHỦ: Danh tài hưng vượng, phú quý cực độ.  
Thiên-Mã gặp Khốc, Khách: Có uy quyền, nếu có quan chức tất được cao thăng.  
Tang-Môn: Coi chừng đau bệnh, mất cửa, tù tội hay có thể có tang.

**Hạn tuổi năm 73:** LIÊM-TRINH gặp Kinh, Đà: Coi chừng gặp nhiều sự rủi ro, hay phải bận lòng lo lắng.  
Lộc-Tồn gặp Mã : Mưu sự toại lòng, danh tài hưng vượng. Nếu đi buôn bán chắc chắn là buôn một bán mười  
Tang-Môn gặp Khốc, Không: Coi chừng bị mất cửa, hay có thể phải thay đổi chỗ ở, công việc.  
Thiên-Mã gặp TỬ, PHỦ: Danh tài hưng vượng, phú quý cực độ.  
Thiên-Mã gặp Khốc, Khách: Có uy quyền, nếu có quan chức tất được cao thăng.  
Tang-Môn: Coi chừng đau bệnh, mất cửa, tù tội hay có thể có tang.

**Hạn tuổi năm 74:** Lộc-Tồn: Mọi sự hạnh thông, danh tài hưng vượng. Thăng quan tiến chức. Nếu đau ốm thì được chóng khỏi Gặp quý nhân phù trợ.  
Lộc-Tồn gặp Mã : Mưu sự toại lòng, danh tài hưng vượng. Nếu đi buôn bán chắc chắn là buôn một bán mười  
Thiên-Mã gặp TỬ, PHỦ: Danh tài hưng vượng, phú quý cực độ.  
Thiên-Mã gặp Khốc, Khách: Có uy quyền, nếu có quan chức tất được cao thăng.  
Tang-Môn: Coi chừng đau bệnh, mất cửa, tù tội hay có thể có tang.

**Hạn tuổi năm 75:** Kinh Dương gặp Lực-Sĩ: Coi chừng công danh trắc trở. Nếu có công trạng cũng không được nhiều người biết đến.  
Kinh Dương sáng sủa tốt đẹp: Coi chừng bị đau yếu, lo buồn, mưu sự tất thành một cách nhanh chóng, nhưng rồi lại bị phá tan ngay  
Trong cái may có chứa đựng nhiều cái rủi

**Hạn tuổi năm 76:** Kinh Dương gặp Kiếp, Ky: Coi chừng bị đâm chém.  
Kinh Dương gặp Lực-Sĩ: Coi chừng công danh trắc trở. Nếu có công trạng cũng không được nhiều người biết đến.  
Kinh Dương sáng sủa tốt đẹp: Coi chừng bị đau yếu, lo buồn, mưu sự tất thành một cách nhanh chóng, nhưng rồi lại bị phá tan ngay  
Trong cái may có chứa đựng nhiều cái rủi

**Hạn tuổi năm 77:** Kinh Dương gặp Lực-Sĩ: Coi chừng công danh trắc trở. Nếu có công trạng cũng không được nhiều người biết đến.  
Kinh Dương sáng sủa tốt đẹp: Coi chừng bị đau yếu, lo buồn, mưu sự tất thành một cách nhanh chóng, nhưng rồi lại bị phá tan ngay  
Trong cái may có chứa đựng nhiều cái rủi

**Hạn tuổi năm 78:** Kinh Dương gặp Kiếp, Ky: Coi chừng bị đâm chém.  
Kinh Dương gặp Lực-Sĩ: Coi chừng công danh trắc trở. Nếu có công trạng cũng không được nhiều người biết đến.  
Kinh Dương sáng sủa tốt đẹp: Coi chừng bị đau yếu, lo buồn, mưu sự tất thành một cách nhanh chóng, nhưng rồi lại bị phá tan ngay  
Trong cái may có chứa đựng nhiều cái rủi

**Hạn tuổi năm 79:** Kinh Dương gặp Lực-Sĩ: Coi chừng công danh trắc trở. Nếu có công trạng cũng không được nhiều người biết đến.  
Kinh Dương sáng sủa tốt đẹp: Coi chừng bị đau yếu, lo buồn, mưu sự tất thành một cách nhanh chóng, nhưng rồi lại bị phá tan ngay  
Trong cái may có chứa đựng nhiều cái rủi

**Hạn tuổi năm 80:** Kinh Dương gặp Lạc-Sĩ: Coi chừng công danh trắc trở. Nếu có công trạng cũng không được nhiều người biết đến. Kinh Dương sáng sửa tốt đẹp: Coi chừng bị đau yếu, lo buồn, mưu sự tấp thành một cách nhanh chóng, nhưng rồi lại bị phá tan ngay. Trong cái may có chứa đựng nhiều cái rủi.

**Hạn tuổi năm 81:** Kinh Dương gặp Lạc-Sĩ: Coi chừng công danh trắc trở. Nếu có công trạng cũng không được nhiều người biết đến. Kinh Dương sáng sửa tốt đẹp: Coi chừng bị đau yếu, lo buồn, mưu sự tấp thành một cách nhanh chóng, nhưng rồi lại bị phá tan ngay. Trong cái may có chứa đựng nhiều cái rủi.

**Hạn tuổi năm 82:** Kinh Dương gặp Lạc-Sĩ: Coi chừng công danh trắc trở. Nếu có công trạng cũng không được nhiều người biết đến. Kinh Dương sáng sửa tốt đẹp: Coi chừng bị đau yếu, lo buồn, mưu sự tấp thành một cách nhanh chóng, nhưng rồi lại bị phá tan ngay. Trong cái may có chứa đựng nhiều cái rủi.

**Hạn tuổi năm 83:** Kinh Dương gặp Lạc-Sĩ: Coi chừng công danh trắc trở. Nếu có công trạng cũng không được nhiều người biết đến. Kinh Dương sáng sửa tốt đẹp: Coi chừng bị đau yếu, lo buồn, mưu sự tấp thành một cách nhanh chóng, nhưng rồi lại bị phá tan ngay. Trong cái may có chứa đựng nhiều cái rủi.

**Hạn tuổi năm 84:** Kinh Dương gặp Lạc-Sĩ: Coi chừng công danh trắc trở. Nếu có công trạng cũng không được nhiều người biết đến. Kinh Dương sáng sửa tốt đẹp: Coi chừng bị đau yếu, lo buồn, mưu sự tấp thành một cách nhanh chóng, nhưng rồi lại bị phá tan ngay. Trong cái may có chứa đựng nhiều cái rủi.

## Bổ Túc Bình Giải

(Dựa theo Diển Cầm Tam Thế của Dương Công Hầu)

Quý Anh sinh mùa Tiểu thử (Nóng nhẹ), nhằm Trực **Phá**. Quý Anh có phần lao đao trong cuộc sống, nhiều lo âu. Nếu cung Phúc xấu nữa thì phải tha phương cầu thực. Quý Anh cần bồi đắp cung phúc đức nhiều hơn bằng cách làm nhiều việc thiện để tích phúc.

Quý Anh Sinh nhằm ngày Thái Dương, lòng sáng láng, phước lộc nhiều, có nghề nghiệp, bằng không có nghề nghiệp thì cha mẹ chết sớm.

Quý Anh cốt Chó, người có tánh khảng khái lắm, ít sợ ai, hay giúp đỡ với đời, ở đời hay có lòng bênh vực anh em và trung tính, không chịu lời nói nặng lời, ít có hoạn nạn, tuổi lớn trở nên sự nghiệp.

Quý Anh không có số ở theo làng xóm làm ăn, chỉ có cái số ở theo chốn công môn, làm nghề văn chương thì tốt.

Quý Anh Số này dạng Lục Hạp thì cha mẹ, anh em, bà con, làm ăn cũng đều thuận hạp cả, việc ăn mặc rộng rãi.

Quý Anh số gặp Tướng Tinh, số có quyền hành, bình cán, tuổi trẻ phát tài, lộc sớm, bề vợ chồng con cháu sung túc rất vinh hoa.

Quý Anh Kiếp trước có tánh ý thể khinh người, kiếp này hay say rượu khất cha mẹ, anh em, vợ con đi tứ phương, đồ khổ, sau khi lớn tuổi ăn mặc đủ, làm ăn khá, nếu biết làm lành thì điền viên khá.

Số Quý Anh dạng Phước Tinh số dạng sang trọng, số này sống lâu có học thi để lấy khoa, còn làm ăn thì dạng sản nghiệp lớn.

Số Quý Anh dạng Thiên Quan thì có chức phận, chốn triều đình dạng sống lâu thêm sang trọng.

Số Quý Anh dạng Văn Tinh có số văn chương tấn phát, làm ăn thịnh vượng, phòng còn ngày sau đi ăn xin.

Số Quý Anh phạm Khổn Lộc, anh em bà con không dạng gần, ăn mặc thiếu mặc, tánh can cường, nhiều người ghét, tuổi nhỏ nghèo, tuổi lớn khá.

Số Quý Anh phạm Thiên Lộc có số làm quan, lại có số làm giàu, tới tới nhiều, vợ chồng hòa thuận, hưởng phước lộc nhiều.

Quý Anh có số nuôi được trâu heo và các loại thú nó sanh đẻ nhiều, nuôi mau lớn cái huê lợi ấy nó sanh thêm thịnh vượng.

Quý Anh số nhằm Chử Giai, cha mẹ cho ruộng đất giữ không được lâu dài, tự nhiên tay trắng tạo thành ruộng đất điền viên, rất nên thịnh vượng về lúc tuổi già. Cổ nhân nói rằng: 'Hữu phước thì hữu Điền, vô phước thì vô Điền', bởi chữ phước có chữ điền. Sách cổ có câu nói rằng: 'Đức năng thắng số', dầu số có đất đai mà không có đức dù có giữ gìn cũng không còn, muốn có đất đai trước phải bồi công tích đức sau mới có.

Quý Anh học nhiều nhưng thông hiểu thì ít, cho nên cái sự học không nhờ giúp gì được cho ngày sau. Bắt dĩ là học cho biết chữ để nói chuyện với đời đó thôi, chữ khó đỡ đạt.

Quý Anh có số này thi kỳ nhì (lần hai) lấy được khoa cao rất vinh hiển, được danh thơm.

Quý Anh có số này thi kỳ nhì (lần hai) lấy được khoa cao, vang danh thiên hạ, rục rờ tiếng khen.

Quý Anh có số này thi kỳ nhì (lần hai) lấy được khoa cao, lãnh quyền hành rất oai nghi vinh hiển.

Quý Anh có số này thi kỳ nhì (lần hai) lấy được, khoa cao rồi sang làm quan võ có oai võ không sai.

Quý Anh có số này thi kỳ nhì (lần hai) lấy được tiểu khoa cũng dạng sang trọng quý thể.

Quý Anh gặp số Thai, số này thứ đời hai mới dạng vững bền.

**Lời bình giải:**

Hồng nhan cốt cách xanh tươi,

Xuê xoa ăn mặc, tiếng cười có duyên,  
Dè dặt tình nghĩa ưu phiền,  
Lương duyên thứ nhứt vẹn tuyền đặng đầu,  
Của tiền hao tốn ngõ hầu,  
Thứ nhì mới đặng giao đầu phụng loan,  
Phĩ nguyên tình thiếp nghĩa chàng,  
Gia đình phát đạt đặng an một nhà.

Quý Anh sanh con, nuôi được 1 đứa, nếu phước đức nhiều thì sanh con trai, còn ít thì đổi sang con gái. Số này chỉ xem riêng cho Quý Anh, còn số của người hôn phối nữa, hai bên cộng chung lại thì sẽ khác hơn số dự đoán. Nếu đứa con nào nó ưa cha hơn, thì là con của cha nó, còn đứa nào ưa mẹ hơn thì là con của mẹ nó, đó là cái quả tiền kiếp như vậy. Vợ chồng sinh con dư số định thì đó là quả báo tiền kiếp, bởi thế sinh trong số định thì nó có hiếu, còn sanh dư thì đó là con Trời, con Phật, con Ma, đó là con đi báo quả, đã không có hiếu còn hại cha mẹ.

Quý Anh có huynh đệ là chữ Thai, hãy xem câu thơ phía dưới thì rõ hào anh em kiết hung sẽ được tận tường.

Chẳng may gặp vị thai tính,  
Trong mình sanh bệnh thân mình đa đoan,  
Xiết than huynh đệ không tàn,  
Bản lui tính tới chẳng an một bề,  
Chớ hề bàn luận đề huề,  
Nói năng tử tế bị chê thêm phiền,  
Kiếp trước làm chuyện vô duyên,  
Kiếp này trả quả tiền khiên của mình.

Xem tuổi ông Huỳnh để biết sang hèn, Quý Anh sinh mùa Tiểu thử (Nóng nhẹ), được số này nam nữ cũng đều tốt cả.

#### Câu thơ tả:

Sanh tại trên đầu ông Huỳnh Đế,  
Trong đời vui vẻ khỏi đời nhọc lo,  
Rảnh rang phú quý trời cho,  
Cao lương mỹ vị ăn no thiếu gì,  
Công danh phú quý lo chi,  
Tự nhiên danh giá một khi đặng nhờ,  
Số này dầu giá đào thơ,  
Gặp cảnh duyên nợ đặng nhờ nào phu,  
Sánh duyên cùng với danh phu,  
Dầu cho nam nữ công phu kịp kỳ.

Quý Anh có số Kiên Địa, Phạm số người ở chỗ quê hương lập đặng, nếu đi xứ khác tạo không thành, còn số người có lưu lạc xứ khác lập nên gia nghiệp ; nếu ở lại quê hương thì lại không thành.

Giờ sinh của Quý Anh được Cha mẹ song toàn, tánh ý mau lẹ, anh em khá, con đầu lòng nuôi không đặng , cốt nhục bất hoà, tánh hiền từ, tay có nghề nghiệp làm ăn , thuở nhỏ bình thường, đến 12 tuổi phát tài.

**(Lưu ý:Phản bình giải có thể 'câu này đá câu kia' nhưng hoàn toàn đúng theo số của Quý Anh, có thể nó chỉ đúng ở một khoản thời gian nào đó trong cuộc đời. Phản lập lại nhiều có khả năng xảy ra nhất.)**

#### Hỏi Đáp:

Thình thoảng chúng tôi lại nghe những thắc mắc, đại khái là : trong cùng một giờ, một ngày, một tháng, một năm có hàng vạn vạn người sinh ra, không lẽ cuộc đời họ cũng giống nhau ư?

Điều ấy đã chép ngay phần đầu của “Tử Vi Kinh”, trong bài phú “Tử Vi cốt tủy” như sau :

“Phú, thọ, quý, vinh, yếu, bản, ai, khổ,  
Do ư phúc trạch cát hung.  
Thương, tang, hình, khổn, hạnh, lạc, hỷ, hoan,  
Thị tại vận hành hung cát.”

Chìa khóa của khoa Tử Vi là do câu trên. Khi xem số Tử Vi, thông thường tín nam, tín nữ chỉ chú ý đến những cung Mệnh, Tài, Quan cùng vận hạn. Ít người chú ý đến cung Phúc cũng như cung Tật Ách.

Thật ra, cung Phúc rất quan trọng. Nó ảnh hưởng đến ba cung Phu Thê, Tài Bạch, Thiên Di là lẽ đương nhiên. Nó gần như khống chế toàn cuộc đời về : giàu nghèo, thọ yếu, sang hèn, vinh nhục, sâu thăm và khổ cực. Tùy theo cung Phúc tốt hay xấu mà biết đương số giàu hay nghèo, sống thọ hay chết yếu, sang hay hèn, cuộc đời bi ai hay toại chí, đắc thế, ...

Cung Phúc bao gồm nhiều yếu tố cuộc đời. Mà cung Phúc chủ yếu ứng vào ngôi mộ mà đương số được hưởng phúc. Ngoài ra cung Phúc còn chịu ảnh hưởng của âm đức tích được hồi tiền kiếp của đương số, âm đức của phụ mẫu, huynh đệ, thê tài, ... Và nếu tại đương kiếp tích được nhiều âm đức thì cung Phúc giải được những khắc phá (nếu có) để trở nên tốt hơn.

Như vậy, những người cùng số, có cuộc đời hao hao giống nhau, nhưng tùy theo cung Phúc mà phú, thọ, quý, vinh, yếu, bản, ai, khổ khác nhau.

Như số những người chết cùng một lúc như chiến tranh, thiên tai, đắm thuyền, ... Không lẽ số những người đó đều đến ngày ly thế cả hay sao ?



Hoặc câu hỏi khác. Vận số của một người vốn là trường thọ, sống đến ngoài bảy mươi. Tại sao chỉ mới ngoài hai mươi là đã gặp tai nạn mà chết ?

Thật ra mấy vấn đề trên, trong bài phú “Tử Vi cốt tủy” cũng có đề cập, tạm dịch như sau :

“Vận con phải thua vận cha,  
Vận người không bằng vận nhà,  
Vận nhà không bằng vận làng,  
Vận làng không bằng vận châu,  
Vận châu không bằng vận nước,  
Vận nước không bằng vận thiên hạ.”

Do đó, ví như hai đứa trẻ cùng số, nhưng thời ấu thơ sống với phụ mẫu, vận số phải chịu ảnh hưởng bởi vận số của phụ mẫu. Nếu phụ mẫu giàu sang, thì dù số đứa trẻ xấu vẫn được ám no. Còn như phụ mẫu cô bản, thì dù số đứa trẻ tốt vẫn phải chịu cảnh cơ hàn. Đó là “vận con phải thua vận cha”.

Rộng hơn chút nữa, một người ở trong làng, dù số tốt hay xấu cũng phải chịu chung số phận của cả làng. Tỷ như hai người cùng có số giàu. Một người sống trong làng giàu, thì của cải súc tích. Còn người sống trong làng khó, thì chỉ giàu so với người trong làng, nghĩa là kha khá vậy thôi.

Rộng hơn nữa, một châu không có người chết, nhưng vận nước có binh ách, châu cũng chịu chung số phận, ắt có nhiều người chết.

Một ví dụ khác, khi người ta đi cùng thuyền, cũng giống như ở cùng làng, nếu hơn phân nửa người trong thuyền tận số thì thuyền đắm. Số còn lại bị chết oan theo. Trường hợp này gọi là “uổng tử”. Những người chết oan theo dạng này rất tội, hồn oan vất vưởng nơi cõi thế, trở thành “uổng tử quỷ”, không được đi đầu thai ngay mà phải chờ đến khi đúng số mới được nhập âm tào.

Tuy vậy, nếu như đương số có nhiều âm đức, hoặc được phúc tinh chiếu mệnh, quý nhân phù trợ thì không đến nỗi chết oan, bất quá hao tài tán của vậy thôi.

### Lời Kết:

Qua phần luận đoán vừa nói trên, chúng tôi hy vọng Quý Anh đã có lời giải đáp cho những vấn đề mà Quý Anh đang quan tâm. Quý Anh có thể xem thêm phần đoán vận mệnh qua [Tứ Trụ - Bát Tự](#) để biết rõ hơn về vận mệnh mình.

Xem Tướng chấm net chân thành chúc Quý Anh Hoang thật nhiều sức khỏe và vạn sự như ý.

Trân Trọng.

XemTuong.net

